MỖI CÁNH CỬA, MỘT NGÔN NGỮ

06

ẤN PHẨM 06 / 06 · CẨM NANG GIÁO DỤC

Dành cho tổ chức, cá nhân mở trung tâm ngoại ngữ

Thành lập trung tâm ngoại ngữ

Hướng dẫn điều kiện, hồ sơ, cơ quan giải quyết và thời hạn cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, theo Nghị định 125/2024/NĐ-CP và Nghị định 142/2025/NĐ-CP.

TRƯỚC KHI BẮT ĐẦU

Năm câu hỏi doanh nghiệp thường đặt ra

Mỗi câu trả lời dưới đây là bản rút gọn. Phần phân tích, căn cứ pháp lý và hồ sơ chi tiết nằm ở chương được ghi bên phải.

01 **Trung tâm ngoại ngữ cần đáp ứng những điều kiện nào?** — CHƯƠNG III

Bốn nhóm theo Điều 43 Nghị định 125/2024/NĐ-CP: địa điểm và cơ sở vật chất, chương trình và tài liệu, đội ngũ đạt tiêu chuẩn, dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động.

02 **Hồ sơ đề nghị cho phép thành lập gồm những gì?** — CHƯƠNG IV

Năm thành phần: tờ trình, đề án, giấy tờ về địa điểm, văn bản xác nhận số tiền đầu tư và dự thảo quy chế, theo khoản 2 Điều 44 Nghị định 125/2024/NĐ-CP.

03 **Doanh nghiệp tại Hà Nội nộp hồ sơ ở đâu?** — CHƯƠNG V

Tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đặt trung tâm, theo ủy quyền tại Quyết định 453/QĐ-SGDĐT ngày 23/01/2026. Tỉnh chưa ủy quyền thì nộp tại Sở Giáo dục và Đào tạo.

04 **Có phải xin thêm giấy phép hoạt động không?** — CHƯƠNG VII

Không. Trung tâm được tổ chức hoạt động giáo dục sau khi có quyết định cho phép thành lập theo Nghị định 125/2024/NĐ-CP.

05 **Hoạt động khi chưa được cho phép bị phạt thế nào?** — CHƯƠNG VI

Phạt từ 20.000.000 đến 40.000.000 đồng theo điểm b khoản 5 Điều 6 Nghị định 04/2021/NĐ-CP, kèm buộc chuyển người học hoặc hoàn trả học phí.

QUY TRÌNH

Từ hồ sơ đến lớp học đầu tiên

1. **Chuẩn bị bốn nhóm điều kiện**
   Trước khi nộp hồ sơ
   Địa điểm, chương trình, đội ngũ, dự thảo quy chế

2. **Nộp hồ sơ**
   05 ngày làm việc
   Kiểm tra tính hợp lệ; thông báo nếu cần chỉnh sửa

3. **Thẩm định**
   10 ngày
   Thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế tại địa điểm

4. **Quyết định cho phép thành lập**
   05 ngày làm việc
   Kể từ khi có báo cáo thẩm định

5. **Tổ chức hoạt động giáo dục**
   Khi quyết định có hiệu lực
   Không phải xin thêm giấy phép hoạt động

6. **Báo cáo định kỳ**
   Trước 15/6 và 15/12
   Duy trì đủ điều kiện đã đăng ký

CÁCH ĐỌC

Sơ đồ đi từ chuẩn bị điều kiện đến khi trung tâm báo cáo định kỳ. Dòng chữ xanh là thời hạn luật định của từng bước. Chi tiết có tại Chương III, Chương V và Chương VI.

TÓM TẮT

Từ ngày 20/11/2024, trung tâm ngoại ngữ được thành lập theo Nghị định 125/2024/NĐ-CP. Chỉ còn một thủ tục: quyết định cho phép thành lập đồng thời là căn cứ để tổ chức hoạt động giáo dục, không phải xin thêm giấy phép hoạt động. Thẩm quyền thuộc Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; riêng Hà Nội, từ tháng 01/2026, hồ sơ được giải quyết tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phường theo ủy quyền.

05	10	05	04
ngày làm việc kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ	ngày thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế tại địa điểm	ngày làm việc ra quyết định sau khi có báo cáo thẩm định	nhóm điều kiện: địa điểm, chương trình, đội ngũ, dự thảo quy chế

NỘI DUNG

CHƯƠNG I	Khung pháp lý áp dụng
CHƯƠNG II	Ai được thành lập trung tâm ngoại ngữ
CHƯƠNG III	Bốn nhóm điều kiện thành lập
CHƯƠNG IV	Hồ sơ đề nghị cho phép thành lập
CHƯƠNG V	Cơ quan giải quyết, trình tự và thời hạn
CHƯƠNG VI	Nghĩa vụ sau khi được cho phép và chế tài
CHƯƠNG VII	Hỏi đáp thường gặp
PHỤ LỤC	Danh mục căn cứ pháp lý

CHƯƠNG I

I Khung pháp lý áp dụng

Các văn bản điều chỉnh trung tâm ngoại ngữ và cơ quan có thẩm quyền từ năm 2025.

Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục thay thế quy định trước đây tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP và Nghị định 135/2018/NĐ-CP. Trung tâm ngoại ngữ không còn là một loại hình riêng mà thuộc nhóm trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên, áp dụng chung Điều 43 và Điều 44 của Nghị định.

NỘI DUNG	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH
Điều kiện, thủ tục thành lập	Nghị định 125/2024/NĐ-CP, hiệu lực từ 20/11/2024 (Điều 42, 43, 44)
Thẩm quyền	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, theo khoản 1 Điều 15 Nghị định 142/2025/NĐ-CP (hiệu lực 01/7/2025); Sở được ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo điểm k khoản 6 Điều 40 Nghị định này
Tiêu chuẩn giám đốc, giáo viên	Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học ban hành kèm Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT
Dạy thêm của giáo viên	Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT, hiệu lực từ 14/02/2025
Xử phạt	Nghị định 04/2021/NĐ-CP, sửa đổi bởi Nghị định 127/2021/NĐ-CP
Trung tâm có vốn nước ngoài	Nghị định 86/2018/NĐ-CP, sửa đổi bởi Nghị định 124/2024/NĐ-CP

> *"Trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên gồm: Trung tâm ngoại ngữ, tin học; trung tâm ngôn ngữ và văn hóa; trung tâm giáo dục kỹ năng sống; trung tâm bồi dưỡng kiến thức, văn hóa, nghệ thuật và các trung tâm khác thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực làm việc, cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng cần thiết trong cuộc sống đáp ứng nhu cầu người học."*

Khoản 2 Điều 42, Nghị định 125/2024/NĐ-CP

Luật Giáo dục sửa đổi số 123/2025/QH15 (hiệu lực 01/01/2026) không thay đổi điều kiện, thẩm quyền đối với trung tâm ngoại ngữ. Bộ Giáo dục và Đào tạo đang soạn thảo nghị định xử phạt mới thay Nghị định 04/2021/NĐ-CP; đến ngày cập nhật cẩm nang, văn bản này chưa được ban hành.

CHƯƠNG II

II

Ai được thành lập trung tâm ngoại ngữ

Ba loại trung tâm và ai được đứng tên đề nghị thành lập.

Theo Quy chế kèm Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT, trung tâm ngoại ngữ gồm ba loại: trung tâm do Nhà nước thành lập; trung tâm do tổ chức, cá nhân trong nước thành lập (trung tâm tư thục); và trung tâm có vốn đầu tư nước ngoài.

- Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự, doanh nghiệp, tổ chức được thành lập hợp pháp đều có quyền đề nghị cho phép thành lập trung tâm tư thục.
- Trên thực tế, doanh nghiệp đứng tên đề nghị thường đăng ký ngành đào tạo ngoại ngữ trước khi nộp hồ sơ, để thuận lợi khi ký hợp đồng thuê địa điểm, tuyển dụng và thu học phí.
- Trung tâm có vốn đầu tư nước ngoài phải hoàn thành thủ tục đầu tư và đáp ứng điều kiện riêng theo Nghị định 86/2018/NĐ-CP, sửa đổi bởi Nghị định 124/2024/NĐ-CP, trước khi làm thủ tục với cơ quan quản lý giáo dục; tổng thời gian triển khai vì vậy dài hơn đáng kể.

GHI CHÚ CỦA LUẬT SƯ

Giáo viên đang công tác tại trường công lập cần cân nhắc giới hạn về quản lý, điều hành việc dạy thêm ngoài nhà trường theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT trước khi đứng tên giám đốc hoặc người đề nghị thành lập trung tâm.

CHƯƠNG III

III

Bốn nhóm điều kiện thành lập

Bốn nhóm điều kiện về địa điểm, chương trình, đội ngũ và quy chế.

Điều 43 Nghị định 125/2024/NĐ-CP đặt ra bốn nhóm điều kiện mà tổ chức, cá nhân phải đáp ứng tại thời điểm đề nghị cho phép thành lập:

a) Có địa điểm, cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm;

b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu của từng chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm;

d) Có dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.

1. Tiêu chuẩn giám đốc trung tâm

Theo Quy chế kèm Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT, giám đốc trung tâm phải có nhân thân tốt, có năng lực quản lý, tốt nghiệp đại học ngoại ngữ hoặc tốt nghiệp đại học và có chứng chỉ ngoại ngữ tối thiểu bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, đồng thời có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

2. Tiêu chuẩn giáo viên

Giáo viên là người Việt Nam phải có bằng cao đẳng sư phạm ngoại ngữ trở lên, hoặc bằng cao đẳng ngoại ngữ trở lên kèm chứng chỉ nghiệp

vụ sư phạm. Giáo viên người nước ngoài phải đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn theo Quy chế và có giấy phép lao động hoặc văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

3. Địa điểm và cơ sở vật chất

Đây là nhóm điều kiện thường phải bổ sung nhiều nhất. Đoàn thẩm định kiểm tra trực tiếp tại địa điểm: phòng học bảo đảm ánh sáng, bàn ghế, thiết bị theo chương trình; hồ sơ phòng cháy, chữa cháy phù hợp; hợp đồng thuê thể hiện đúng mục đích sử dụng cho hoạt động đào tạo. Mỗi địa điểm đào tạo gắn với một bộ điều kiện riêng.

CHƯƠNG IV

IV Hồ sơ đề nghị cho phép thành lập

Năm thành phần hồ sơ theo khoản 2 Điều 44 Nghị định 125/2024/NĐ-CP.

Khoản 2 Điều 44 Nghị định 125/2024/NĐ-CP quy định bộ hồ sơ gồm:

a) Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm (Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định);

b) Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm (Mẫu số 02 Phụ lục I): tên trung tâm, địa điểm, sự cần thiết, mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, quy mô đào tạo, cơ sở vật chất, cơ cấu tổ chức và nhân sự dự kiến;

c) Bản sao văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm đặt trung tâm;

d) Văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư thành lập trung tâm, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến (đối với trung tâm do tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập);

đ) Dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm: vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, nhiệm vụ và quyền của đội ngũ, tài chính, tài sản.

GHI CHÚ CỦA LUẬT SƯ

Văn bản xác nhận số tiền đầu tư là thành phần hồ sơ mới so với quy định cũ. Trên thực tế, tài liệu này thường được chuẩn bị dưới dạng xác nhận số dư tài khoản hoặc văn bản cam kết vốn, với số tiền tương thích quy mô học viên và cơ sở vật chất nêu trong đề án.

CHƯƠNG V

V

Cơ quan giải quyết, trình tự và thời hạn

Nơi nộp hồ sơ, ba bước giải quyết và thời hạn của từng bước.

1. Nộp hồ sơ ở đâu

> *"Thẩm quyền thành lập hoặc cho phép thành lập, đình chỉ hoạt động, sáp nhập, chia, tách, giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên ... do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện."*
>
> Khoản 1 Điều 15, Nghị định 142/2025/NĐ-CP

Riêng Hà Nội, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các xã, phường giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền của Sở theo Quyết định số 453/QĐ-SGDĐT ngày 23/01/2026. Hồ sơ vì vậy nộp tại xã, phường nơi đặt trung tâm, và quyết định do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành. Tại các tỉnh, thành phố chưa có văn bản ủy quyền tương tự, hồ sơ vẫn nộp tại Sở; doanh nghiệp nên kiểm tra văn bản ủy quyền của địa phương trước khi chuẩn bị hồ sơ.

2. Ba bước giải quyết

BƯỚC	NỘI DUNG	THỜI HẠN
1. Tiếp nhận	Nộp 01 bộ hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến, bưu chính hoặc trực tiếp. Nếu hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản nội dung cần chỉnh sửa.	05 ngày làm việc
2. Thẩm định	Thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện tại địa điểm, lập báo cáo thẩm định.	10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ
3. Quyết định	Nếu đủ điều kiện, ra quyết định cho phép thành lập (Mẫu số 10 Phụ lục I); nếu chưa đủ, thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do.	05 ngày làm việc kể từ khi có báo cáo thẩm định

Tổng thời hạn luật định khoảng 20 ngày. Thời gian thực tế phụ thuộc mức độ sẵn sàng của địa điểm, nhân sự và chương trình; một hồ sơ Luật 7S thực hiện tại Hà Nội năm 2026 hoàn tất khoảng hai tháng kể từ ngày nộp, trong giai đoạn đầu chuyển giao thẩm quyền về cấp phường. Pháp luật hiện hành chưa quy định lệ phí riêng cho thủ tục này.

CHƯƠNG VI

VI Nghĩa vụ sau khi được cho phép và chế tài

Báo cáo định kỳ, thay đổi nội dung đã đăng ký và mức phạt khi hoạt động không phép.

- Trung tâm được tổ chức hoạt động giáo dục ngay khi quyết định cho phép thành lập có hiệu lực, và phải duy trì đầy đủ các điều kiện đã đăng ký trong suốt quá trình hoạt động.
- Báo cáo định kỳ kết quả hoạt động về cơ quan quản lý; tại Hà Nội, trung tâm báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở trước ngày 15/6 và 15/12 hằng năm.

ẢNH: STEVE DOUGLAS / UNSPLASH

ẤN PHẨM 06

Một quyết định, đủ để mở lớp

Từ ngày 20/11/2024, quyết định cho phép thành lập đồng thời là căn cứ để trung tâm tổ chức hoạt động giáo dục, không phải xin thêm giấy phép hoạt động. Tại Hà Nội, hồ sơ nộp tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi đặt trung tâm.

– Thay đổi nội dung đã đăng ký (địa điểm, quy mô, chương trình) phải báo cáo cơ quan cấp phép xem xét, quyết định.
– Mở thêm cơ sở tại địa điểm khác, nhất là tỉnh khác, phải thực hiện thủ tục riêng với bộ hồ sơ và đợt thẩm định thực tế riêng.

Chế tài khi hoạt động không phép

Tổ chức hoạt động giáo dục khi chưa được cho phép bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với cơ sở giáo dục thường xuyên (điểm b khoản 5 Điều 6 Nghị định 04/2021/NĐ-CP; đây là mức phạt đối với tổ chức, cá nhân vi phạm bị phạt bằng một phần hai), kèm biện pháp buộc chuyển người học sang cơ sở khác hoặc hủy quyết định tuyển sinh và hoàn trả học phí. Sử dụng giáo viên không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tại cơ sở giáo dục thường xuyên bị phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng (điểm a khoản 1 Điều 24).

CHƯƠNG VII

VII

Hỏi đáp thường gặp

Bốn câu hỏi thường gặp, kèm câu trả lời của luật sư.

1. Sau khi có quyết định cho phép thành lập, có phải xin thêm giấy phép hoạt động?

Không. Theo Nghị định 125/2024/NĐ-CP, trung tâm được tổ chức hoạt động giáo dục sau khi có quyết định cho phép thành lập. Đây là điểm khác lớn nhất so với quy định cũ gồm hai thủ tục nối tiếp.

2. Dạy ngoại ngữ trực tuyến có phải thành lập trung tâm?

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ có thu học phí, tuyển sinh thường xuyên thuộc phạm vi hoạt động của cơ sở giáo dục thường xuyên; hình thức trực tuyến không làm thay đổi nghĩa vụ này. Từng mô hình nên được đánh giá riêng trước khi triển khai.

3. Trung tâm ngoại ngữ có được tư vấn du học không?

Được, và từ ngày 01/7/2026 không còn phải xin giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tư vấn du học. Nghị quyết 66.17/2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ thu gọn danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 còn 142 ngành, nghề, trong đó không còn kinh doanh dịch vụ tư vấn du học. Đơn vị muốn tư vấn du học chỉ cần đăng ký bổ sung ngành nghề dịch vụ hỗ trợ giáo dục (tư vấn giáo dục) với cơ quan đăng ký kinh doanh; quyết định cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ không thay thế bước đăng ký này. Giấy chứng nhận đã cấp trước ngày 01/7/2026 vẫn được sử dụng đến hết thời hạn. Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 28/02/2027, vì vậy cần theo dõi văn bản quy định chính thức sau mốc này.

4. Doanh nghiệp đã có trung tâm ở Hà Nội muốn mở thêm ở Đà Nẵng thì làm thế nào?

Điều kiện gắn với từng địa điểm và thẩm quyền thuộc cơ quan nơi đặt trung tâm. Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cho phép thành lập tại cơ quan có thẩm quyền ở Đà Nẵng, với bộ hồ sơ và đợt thẩm định thực tế riêng cho địa điểm mới.

PHỤ LỤC

PL

Danh mục căn cứ pháp lý

Danh mục văn bản được sử dụng trong cẩm nang.

STT	VĂN BẢN	SỐ HIỆU	HIỆU LỰC
1	Luật Giáo dục	43/2019/QH14, sửa đổi bởi 123/2025/QH15	01/7/2020; 01/01/2026
2	Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	125/2024/NĐ-CP, ngày 05/10/2024	20/11/2024
3	Nghị định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo	142/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025	01/7/2025
4	Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học	Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT, ngày 24/8/2018	10/10/2018
5	Quy định về dạy thêm, học thêm	Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2024	14/02/2025
6	Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục	04/2021/NĐ-CP, sửa đổi bởi 127/2021/NĐ-CP	05/3/2021
7	Nghị định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục	86/2018/NĐ-CP, sửa đổi bởi 124/2024/NĐ-CP	01/8/2018
8	Quyết định ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục (Hà Nội)	453/QĐ-SGDĐT, ngày 23/01/2026	Theo quyết định
9	Nghị quyết về cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện	66.17/2026/NQ-CP, ngày 15/5/2026	01/7/2026 đến 28/02/2027

THỜI HẠN GIẢI QUYẾT

Thời hạn luật định của từng bước

Mỗi thanh là thời hạn luật định của một bước giải quyết hồ sơ, tính bằng ngày, theo Điều 44 Nghị định 125/2024/NĐ-CP. Đơn vị: ngày.

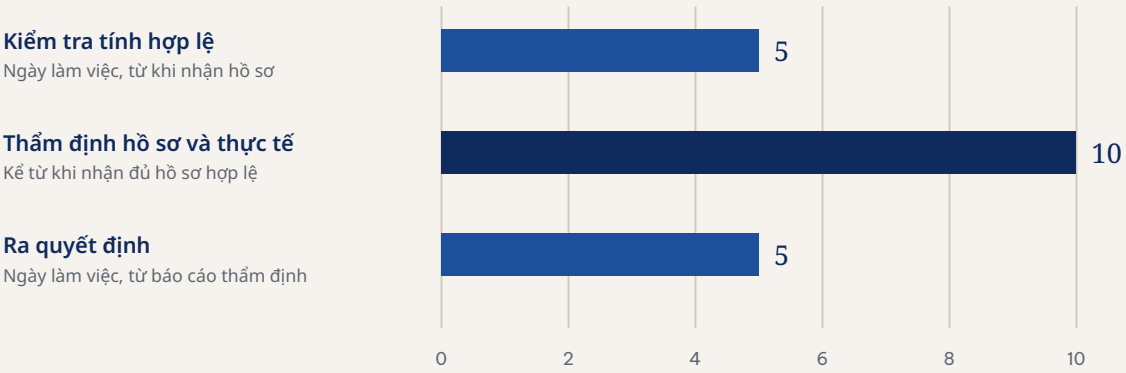

Căn cứ: Điều 44 Nghị định 125/2024/NĐ-CP; khoản 1 Điều 15 Nghị định 142/2025/NĐ-CP.

KINH NGHIỆM CỦA 7SLAW

Từ hồ sơ thực tế

Các vụ việc đã được trình bày ẩn danh trên Bản tin vụ việc tại luat7s.com, theo nghĩa vụ bảo mật thông tin khách hàng.

GIÁO DỤC · DOANH NGHIỆP FDI · HÀ NỘI · 05/2026

Trung tâm ngoại ngữ của doanh nghiệp FDI dùng giáo viên người nước ngoài

KHÁCH HÀNG	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Hà Nội mở trung tâm ngoại ngữ, đội ngũ giảng dạy chủ yếu là giáo viên người nước ngoài.
YÊU CẦU	Lập hồ sơ cho phép thành lập trung tâm, đồng thời chuẩn bị giấy tờ chứng minh tiêu chuẩn và tư cách lao động hợp pháp của từng giáo viên nước ngoài.
KẾT QUẢ	Ủy ban nhân dân cấp phường ban hành quyết định cho phép thành lập khoảng hai tháng kể từ ngày nộp hồ sơ, trong giai đoạn đầu chuyển giao thẩm quyền.

BÀI HỌC TỪ HỒ SƠ

- Làm giấy tờ của giáo viên nước ngoài trước tiên: văn bằng, chứng chỉ giảng dạy, lý lịch tư pháp phải hợp pháp hóa lãnh sự và dịch thuật, thường mất vài tuần.
- Giấy phép lao động gắn với doanh nghiệp và vị trí ghi trên giấy phép; giáo viên đã có giấy phép ở đơn vị khác vẫn phải làm hồ sơ mới cho trung tâm.
- Chưa có giấy phép lao động hoặc văn bản xác nhận miễn thì chưa xếp lớp; trung tâm có thể bị phạt 5 đến 10 triệu đồng vì sử dụng giáo viên không đủ tiêu chuẩn.
- Hợp đồng thuê và hồ sơ phòng cháy, chữa cháy phải khớp địa điểm ghi trong đề án, vì đoàn thẩm định kiểm tra trực tiếp tại chỗ.

THÔNG TIN ẤN PHẨM

Ấn phẩm 06 thuộc Bộ sưu tập Cẩm nang pháp lý 7SLAW Legal Guides, bộ cẩm nang giúp doanh nghiệp nắm nhanh thủ tục, hồ sơ và thời hạn cần thiết. Để được tư vấn cho trường hợp cụ thể, vui lòng liên hệ Luật 7S.

BIÊN SOẠN	Thúy Hằng - Mỹ Đoan Legal 7S, Bộ Phận Nghiên Cứu Pháp Lý, Công ty Luật TNHH 7S. Quy định cập nhật đến ngày 09/10/2026.
LIÊN HỆ	Tầng 1–2, Lô E2, đường Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội · 0877 523 888 · lienhe@7slaw.vn
PHÁP NHÂN	Công ty Luật TNHH 7S · Giấy đăng ký hoạt động 01022306/TP/ĐKHĐ · Mã số thuế 0110612710

Ấn phẩm cung cấp thông tin pháp luật chung, không phải ý kiến tư vấn cho một trường hợp cụ thể và không tạo lập quan hệ luật sư – khách hàng. Quy định và thực tiễn áp dụng có thể thay đổi; doanh nghiệp nên trao đổi với luật sư trước khi ra quyết định. © 2026 Công ty Luật TNHH 7S. Được phép trích dẫn khi ghi rõ nguồn. Ảnh: Belinda Fewings, Steve Douglas (Unsplash).

TRAO ĐỔI VỚI LUẬT SƯ

Cần áp dụng cho trường hợp của doanh nghiệp bạn?

Cẩm nang cung cấp thông tin pháp luật chung. Hãy gửi cho chúng tôi thông tin dự án; luật sư phụ trách sẽ rà soát và đề xuất lộ trình, thời gian và chi phí bằng văn bản.

BIÊN SOẠN VÀ ĐẦU MỐI

Thúy Hằng - Mỹ Đoan Legal 7S

Bộ Phận Nghiên Cứu Pháp Lý, Công ty Luật TNHH 7S

QUÉT ĐỂ GỬI YÊU CẦU TƯ VẤN
luat7s.com/lien-he-luat-7s

Văn phòng Hà Nội

Tầng 1–2, Lô E2, đường Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

0877 523 888 · lienhe@7slaw.vn

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh 1

Tầng 18, tòa nhà TNR Tower, 180 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

0911 173 322 · lienhe@7slaw.vn

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh 2

Số 71, Đường số 9, Khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh

0877 523 888 · lienhe@7slaw.vn

CÁCH LUẬT 7S HỖ TRỢ

01

Rà soát điều kiện

Đối chiếu ngành nghề, địa điểm, giấy tờ và chọn lộ trình phù hợp trước khi doanh nghiệp bỏ chi phí.

02

Chuẩn bị hồ sơ

Soạn thảo toàn bộ hồ sơ, hướng dẫn hợp pháp hóa, dịch thuật và ký đúng mẫu.

03

Làm việc với cơ quan nhà nước

Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ, theo dõi, giải trình và bổ sung khi được yêu cầu.

04

Bàn giao và nhắc hạn

Nhận, bàn giao kết quả và nhắc các nghĩa vụ báo cáo, gia hạn sau khi được cấp phép.

7SLAW
LEGAL & ADVISORY

MÃ ẤN PHẨM 7SLG-06/2026 · PHÁT HÀNH LẦN 2, 09/10/2026

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG ĐƯỢC BẢO MẬT THEO NGHĨA VỤ CỦA LUẬT SƯ

7SLAW
LEGAL & ADVISORY

BỘ SƯU TẬP CẨM NANG PHÁP LÝ
7SLAW LEGAL GUIDES

7 GIÁ TRỊ CỐT LÕI 7S

Pháp minh an bảo kiệm,
chia sẻ hài lòng khách.

CÔNG TY LUẬT TNHH 7S · LUAT7S.COM · 7SLAW.VN
LIENHE@7SLAW.VN · 0877 523 888